

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên như sau:

1. Trưởng ban

Ông Dương Tấn Hiền, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phó Trưởng ban

Ông Bùi Văn Kiệt, Phó Giám đốc Sở Tài chính - Thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Thành viên

- Ông Mai Như Toàn, Giám đốc Sở Xây dựng;

- Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ông Huỳnh Thanh Sử, Phó Giám đốc Sở Công Thương;
- Ông Nguyễn Tấn Nhơn, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ông Trương Công Quốc Việt, Phó Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Ông Trần Phú Lộc Thành, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ông Lê Minh Hải Hậu, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
- Ông Dương Thế Thành, Phó Trưởng ban Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ.

4. Tổ giúp việc

a) Tổ trưởng

Ông Lê Văn Phê, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính.

b) Thành viên

- Ông Cao Ngũ Ngọc Điền, Phó Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Ông Huỳnh Phát Minh Hiếu, Chuyên viên Phòng Đấu thầu, thẩm định và giám sát đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Ông Nguyễn Hồng Hải, Chuyên viên Văn phòng, Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Bà Võ Thị Thuý Vi, Chuyên viên Văn phòng, Sở Giao thông vận tải;

- Ông Trương Trung Thành, Chuyên viên Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản, Sở Xây dựng;

- Ông Đỗ Lê Đăng Khoa, Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

- Ông Huỳnh Văn Thủ, Phụ trách kế toán Văn phòng, Sở Công Thương;

- Bà Hồ Thị Lan, Phụ trách kế toán Văn phòng, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ;

- Ông Nguyễn Hoàng Anh, Chuyên viên Phòng Quản lý giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính;

- Bà Trần Thị Bé Bảy, Chuyên viên Phòng Quản lý giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính;

- Bà Vũ Thị Thanh Hoa, Chuyên viên Phòng Quản lý giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính;

- Ông Nguyễn Văn Hận, Chuyên viên Phòng Quản lý giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính;

- Ông Bùi Chí Thiện, Chuyên viên Phòng Quản lý giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính;

- Ông Lâm Đăng Khoa, Chuyên viên Phòng Quản lý giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính - Thư ký.

Điều 2. Nhiệm vụ và tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

a) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố.

b) Xây dựng các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo về công tác kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố theo định kỳ hoặc đột xuất tiến hành tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tài chính theo quy định.

c) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện công tác kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố; chủ động phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền và đề xuất các giải pháp để Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo quy định.

2. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

a) Trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố trong triển khai nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện kiểm kê tài sản theo kế hoạch của thành phố.

b) Thường trực Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Sở Tài chính trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này và được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

c) Các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm về kết quả, chất lượng, tiến độ công việc theo nội dung đã được phân công. Thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu, phân công công chức của cơ quan, đơn vị mình trong công tác để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

d) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

đ) Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- TT.TU; TT.HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP. UBND TP (2,3B);
- Lưu: VT, XL *vv*



CHỦ TỊCH

Trần Việt Trường